TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thùng Văn Quân

2. Ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hờ Thị P; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1967 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011167003253, ngày cấp: 29/7/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Hờ Là S (đã chết) và bà Thào Thị M (đã chết); Bị cáo có chồng là Giàng Tráng M1 (đã chết) và 06 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 06/9/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Cư A Kh; sinh ngày 30 tháng 10 năm 1988 tại huyện S, tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Bản X, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011088003368, ngày cấp: 29/7/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ

Công an; Con ông Cư A P (đã chết) và bà Sùng Thị Ch; Bị cáo có vợ là Lý Thị S và 06 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/8/2024, sau đó bị tạm giam từ ngày 06/9/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hờ Thị P:* Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cư A Kh:* Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1994 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Hờ Thị P*: Bà Vàng Thị Dính, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản Huổi Đáp, xã Nà Khoa, huyện N, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 50 phút, ngày 28/8/2024, tổ công tác Công an huyện N, tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã V và Công an xã Nà Bủng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Cư A Kh đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07 đi từ hướng bản Kh, xã V về phía trung tâm xã V có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi dừng xe, Cư A Kh đã lấy 02 gói nilon màu trắng trong túi quần bên trái đang mặc thả xuống dưới đất. Tổ công tác đã yêu cầu Kh nhặt lên giao nộp cho tổ công tác, phát hiện bên trong gói nilon thứ nhất có 01 viên nén màu hồng, gói nilon thứ hai có 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Tổ công tác đã đưa Cư A Kh về trụ sở Công an xã V, mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng là 04 viên nén màu hồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07 nhãn hiệu KITAFU xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 28/8/2024, Cư A Kh một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07, đi từ nhà Kh ở bản X, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên đến nhà Hờ Thị P ở bản Kh, xã V để mua ma túy về sử dụng. Tại nhà của P, Kh đã mua 02 gói ma túy, trong đó gói thứ nhất có 01 viên nén màu hồng, gói thứ hai có 03 viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy, Kh cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi Kh đi qua cầu bê tông thuộc bản Kh, xã V thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ, do sợ bị phát hiện nên Kh đã lấy 02 gói ma túy trong túi quần thả xuống đất.

Trên cơ sở lời khai của Cư A Kh, ngày 28/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hờ Thị P tại bản Kh, xã V, huyện N. Khi thi hành Lệnh Khám xét, Hờ Thị P đã tự giác lấy trong túi vải màu đen, loại có khóa kéo đang đeo trên người 01 gói nilon màu trắng, miệng gói buộc thắt nút bên trong có chứa 15 gói nilon màu trắng, miệng gói được hàn kín, bên

trong các gói có chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, giao nộp cho tổ công tác.

Quá trình điều tra Hờ Thị P khai nhận: Vào sáng ngày 27/8/2024 Hờ Thị P đã mua 17 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết tại ngã ba đường đi nhóm 2 thuộc bản Kh, xã V, huyện N với giá 200.000 đồng, để sử dụng cho chăn nuôi gia súc, gia cầm và bán lẻ kiếm lời. Đến trưa ngày 28/8/2024 khi P đang ở nhà thì Cư A Kh đến nhà P hỏi mua ma túy để sử dụng. Qua trao đổi, P đã bán cho Kh 02 gói ma túy với giá 20.000 đồng, còn lại 15 gói P cất giấu trong túi vải đeo trên người, sau đó bị tổ công tác phát hiện, thu giữ.

Tại Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 29/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

- 04 viên nén màu hồng thu giữ của Cư A Kh có tổng khối lượng là 0,33 (không phẩy ba mươi ba) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

- Các viên nén màu hồng thu giữ của Hờ Thị P có tổng khối lượng 3,94 (ba phẩy chín mươi tư) gam, gửi toàn bộ làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1417/KL-KTHS, ngày 05/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng thu giữ của Hờ Thị P có khối lượng 3,94 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine."

Tại Kết luận giám định số: 1418/KL-KTHS, ngày 05/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng thu giữ của Cư A Kh có khối lượng 0,33 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine."

Tại Kết luận giám định số: 1429/KL-KTHS, ngày 05/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có mã hiệu: AA 21977436 gửi giám định là tiền thật".

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKS-NP ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hờ Thị P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Cư A Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hờ Thị P và bị cáo Cư A Kh một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hờ Thị P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Cư A Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cư A Kh; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 đối với bị cáo Hờ Thị P. Đề nghị xử phạt bị cáo Cư A Kh từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 04 tháng tù, bị cáo Hờ

Thị P từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Methamphetamine sau khi đã trừ mẫu giám định và các mảnh nilon, 01 túi vải màu đen; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07 nhãn hiệu KITAFU. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hờ Thị P và người bào chữa cho bị cáo Cư A Kh nhất trí với nội dung bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng. Những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ the điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Những người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Hờ Thị P và Cư A Kh không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hờ Thị P và Cư A Kh đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào trưa ngày 28/8/2024, tại bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên, bị cáo Hờ Thị P đã bán cho bị cáo Cư A Kh 0,33 (không phẩy ba mươi ba) gam Methamphetamine với giá 20.000 đồng, để Kh sử dụng. Ngoài bán Methamphetamine cho bị cáo Kh, cùng ngày 28/8/2024 bị cáo P còn cất giấu trong túi vải màu đen đeo trên người 3,94 (ba phẩy chín mươi tư) gam Methamphetamine khi đang ở nhà, để sử dụng cho chăn nuôi gia súc, gia cầm và bán lẻ kiếm lời. Bị cáo P đã bán 0,33 gam Methamphetamine cho bị cáo Kh, đồng thời còn tàng trữ 3,94 gam Methamphetamine nên bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Methamphetamine thu giữ của bị cáo Kh và bị cáo P là 4,27 (bốn phẩy hai mươi bẩy) gam. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 116 – 120; 130 – 160), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ (BL 01 – 02), Biên bản Khám xét (BL 19), vật chứng thu giữ (BL 82 – 84), Kết luận giám định (BL 97 – 99) và các tài liệu, chứng cứ Khc có trong hồ sơ vụ án. Không có chứng cứ nào chứng minh các bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cư A Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo Hờ Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều

251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, bởi vì ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội Khc. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Hành vi mua ma túy của bị cáo Cư A Kh để sử dụng và hành vi bán ma túy của bị cáo Hờ Thị P cấu thành 02 tội độc lập nên trong vụ án không có sự đồng phạm.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hờ Thị P và Cư A Kh ngoài lần phạm tội này có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp chính của các bị cáo đều là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy 0,27 (không phẩy hai mươi bẩy) gam Methamphetamine và 3,55 (ba phẩy năm mươi lăm) gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định, các mảnh nilon cũ, 01 túi vải màu đen và các phong bì niêm phong cũ.

Đối với số tiền 20.000 đồng là tiền bị cáo Hờ Thị P bán Methamphatamine cho bị cáo Cư A Kh mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và

điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07 nhãn hiệu KITAFU màu sơn đen mà bị cáo Cư A Kh sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe là của anh Sùng A Vừ, trú tại bản M4, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên đã bán lại cho anh Giàng A P, trú tại bản H, xã N1, huyện N, tỉnh Điện Biên, sau đó anh Pánh tiếp tục bán cho bị cáo Cư A Kh nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xét thấy, bị cáo Cư A Kh sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07.

[6] Xét đề nghị của những người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hờ Thị P và người bào chữa cho bị cáo Cư A Kh nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng. Những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Xét thấy, đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo Cư A Kh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo Hờ Thị P, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo P tương đối lớn, xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù cao nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên để làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân nên không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án bị cáo Hờ Thị P khai nhận đã mua Mathamphetamine của người đàn ông không quen biết tại ngã ba đường nhóm 2 bản Kh, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên với giá 200.000 đồng vào ngày 27/8/2024. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa các bị cáo Hờ Thị P và Cư A Kh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo là

người dân tộc thiểu số (đều là dân tộc Mông) sống tại xã V, huyện N là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Về quyền Khng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền Khng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cư A Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Hờ Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cư A Kh, xử phạt bị cáo Cư A Kh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 28/8/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hờ Thị P, xử phạt bị cáo Hờ Thị P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 28/8/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,27 (không phẩy hai mươi bẩy) gam Methamphetamine và 3,55 (ba phẩy năm mươi lăm) gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 túi vải màu đen loại có khóa kéo, kích thước 10x20 cm, dây đeo dài 50 cm; các mảnh nilon cũ và các phong bì niêm phong cũ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1-501.07 nhãn hiệu KITAFU màu sơn đen, xe đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 20.000 (hai mươi nghìn) đồng có mã hiệu: AA 21977436

(Vật chứng được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hờ Thị P và Cư A Kh.

5. Về quyền Khng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo có quyền Khng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28/11/2024./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao